

# MÔI GIỚI VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

**PGS.TS.Lê Hoàng Nga**

**SRTC-SSC**

# CHƯƠNG 6: TƯ VẤN ĐẦU TƯ CHƯƠNG KHOẢN

1

Khái niệm

2

Đặc điểm

3

Nhà TVĐTCK

4

Nghiệp vụ TV ĐTCK

# NỘI DUNG

- ✓ Tại sao lại có tư vấn đầu tư CK?
- ✓ Tư vấn đầu tư CK là gì?
- ✓ Ai thực hiện tư vấn?
- ✓ Tư vấn trên cơ sở nào?
- ✓ Cần làm gì để tư vấn?

# 1. KHÁI NIỆM TƯ VẤN ĐẦU TƯ CK

- Là hoạt động cung cấp lời khuyên về GT CK, cung cấp các bản đánh giá dựa trên phân tích GT CK để hưởng phí
- Luật Chứng khoán Việt Nam 2006: là việc CTCK cung cấp cho nhà đầu tư kết quả phân tích, công bố báo cáo phân tích và khuyến nghị liên quan đến chứng khoán.
- Luật Chứng khoán Việt Nam 2010: là việc cung cấp cho nhà đầu tư kết quả phân tích, công bố báo cáo phân tích và khuyến nghị liên quan đến chứng khoán.
- Mục đích: Thu phí

# Sự cần thiết của TVĐT

**Khách  
hàng**

**Nhu cầu  
đầu tư**

**Thiếu  
hiểu biết**

**Nhà  
TVĐT**

**Thu phí**

**Tính  
chuyên  
ngiệp**

**TTCK**

**Thông  
tin**

**Quản lý**

## 2. □ĐC ẦI□M

- Phải dựa trên hợp đồng ( thời gian, loại dịch vụ, phí, điều khoản cấm Nhà TVĐT, nghĩa vụ, mức độ, các điều khoản khác)
- Luật pháp quy định chặt chẽ: điều kiện, đăng ký, giấy phép hành nghề
- TK TVĐT
  - TK TVĐT (KH đầu tư theo TV bằng văn bản)
  - TK uỷ quyền GD ( KH cá nhân uỷ quyền CTCK toàn bộ bằng văn bản)

# Phân biệt TVĐT và MG kèm TVĐT

## TVĐT

- Phải thực hiện ủy thác quản lý 1 GT tối thiểu TS của KH
- Chịu sự điều chỉnh của Luật TVĐT
- Phải đăng ký TVĐT
- Nghĩa vụ: Ký HĐ riêng, tính phí riêng, cung cấp dịch vụ TV

## MG kèm TVĐT

- TVĐT chỉ là phần phụ trong MG, dành cho 1 TK (kết hợp, khg thu phí đặc biệt từ dịch vụ này)
- TK của KH là TK MG, kg phải TK TV
- Công bố về phí thu đ- ợc từ KH:

# LOẠI HÌNH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN ( hình thức)

## TVĐT

**TV trực  
tiếp**  
( gặp gỡ,  
fax...)

**TV gián  
tiếp**  
( ấn phẩm,  
Internet...)

**TV uỷ  
quyền**



# LOẠI HÌNH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN ( uỷ thác)

**TVĐT  
gợi ý**

**Nhà TV nêu  
ý kiến, gợi ý**

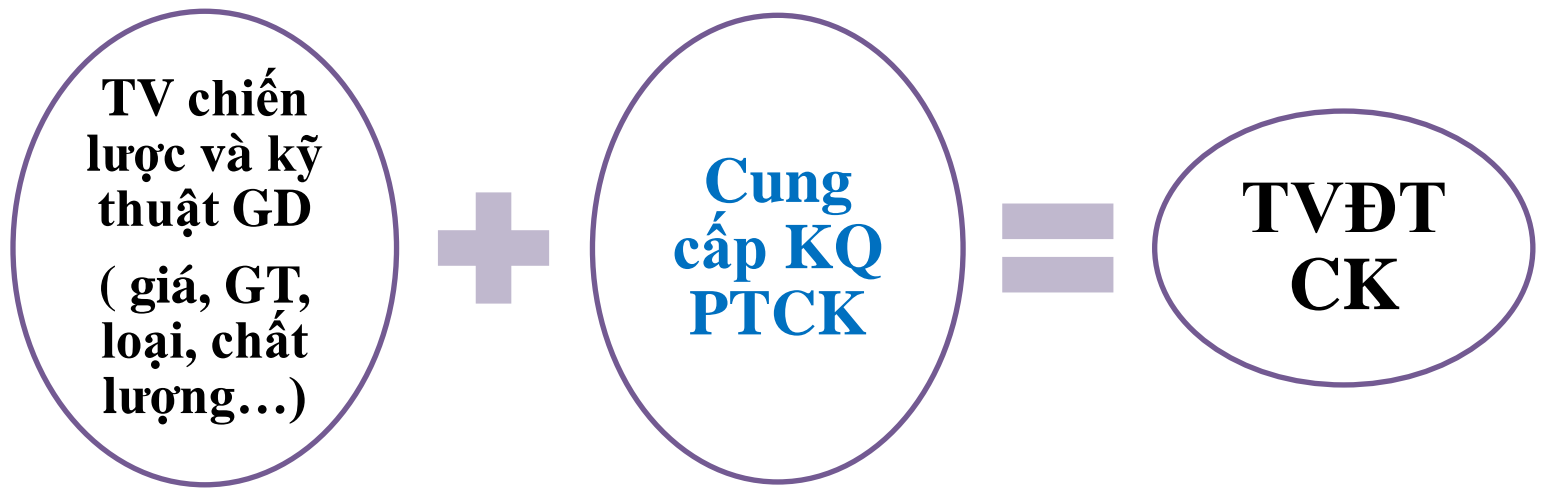
**KH quyết  
định đầu tư**

**TV uỷ  
thác  
toàn bộ**

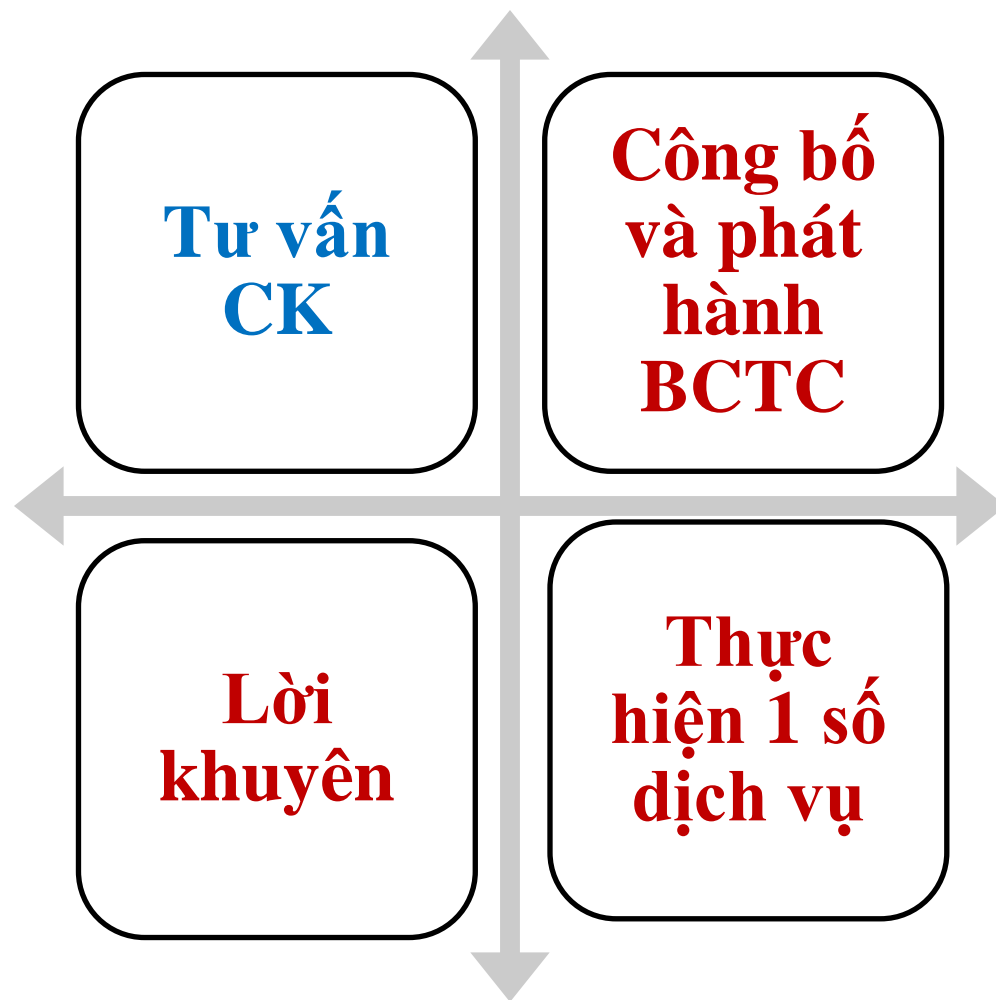
**Nhà TV  
nhận uỷ  
thác toàn bộ**

**Nhà TV đưa  
ra quyết  
định đầu tư**

# NỘI DUNG TVĐTCK



# NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

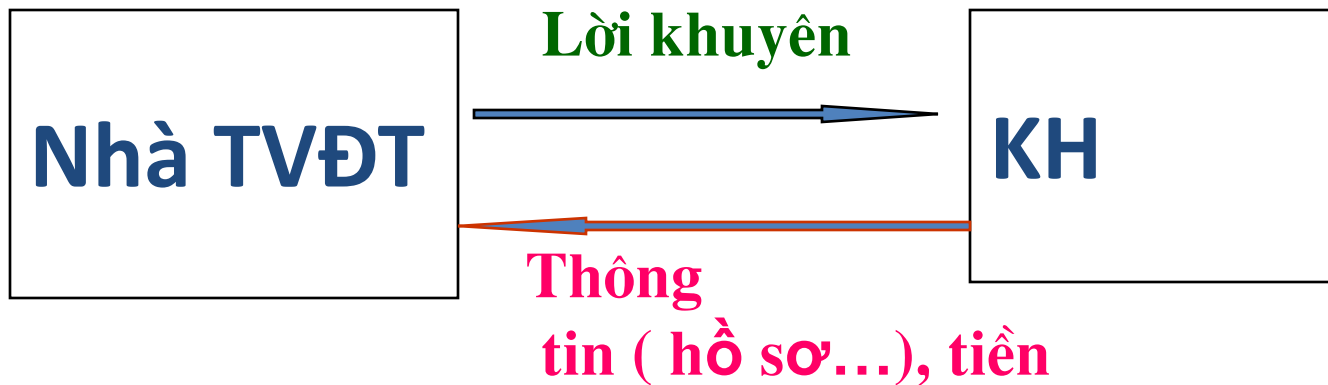


### 3. NHÀ TƯ VẤN ĐTCK

- Là cá nhân ng- ời hành nghề CK mà một phần hoặc toàn bộ hoạt động nghề nghiệp của m ãnh là cung cấp cho KH lời khuyên cần thiết giúp KH đ- a ra quyết định đầu t-
- Là các CTCK, CTQLQ đ- ợc cấp giấy phép TVĐT

# TVĐT CK

- > Do 1 nhà TV ( làm việc trong CTCK ) hoặc CTCK thực hiện
- > Hiểu KH là nguyên tắc tối thượng



# Đăng ký là nhà TVĐTCK với SEC

- ❖ Đơn
- ❖ Đặc tính của loại dịch vụ TV
- ❖ Báo cáo TC
- ❖ Cơ sở tính phí
- ❖ Trình độ đào tạo và kinh nghiệm KH

# ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ TVĐTCK

- Vốn: ở Mỹ là 35.000USD, nhà ĐT thực hiện uỷ thác 1 phần thì vốn ròng là 10.000USD
- Năng lực pháp lý, năng lực hành vi dân sự
- Có trình độ đại học, trình độ chuyên môn
- cơ sở vật chất...

=> Phải có giấy phép hành nghề

=> Hoạt động trong CTCK ( ở VN)

# ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ TVĐTCK ( Việt Nam)

**CTCK:** 10 tỷ đ

- Nhân sự: điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề CK ( năng lực hành vi dân sự, có trình độ đại học, đạt yêu cầu thi sát hạch)
- Ng- ời hành nghề TV có 4 chứng chỉ bắt buộc

**CTQLQ** thực hiện 4 nghiệp vụ KD:

- QLQĐT CK
- QLDMĐTCK
- TVĐTCK

( Luật CK 2010)



# CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TVĐT (VN)

**CCHN MG:  
được hành nghề  
MG, TVĐT**

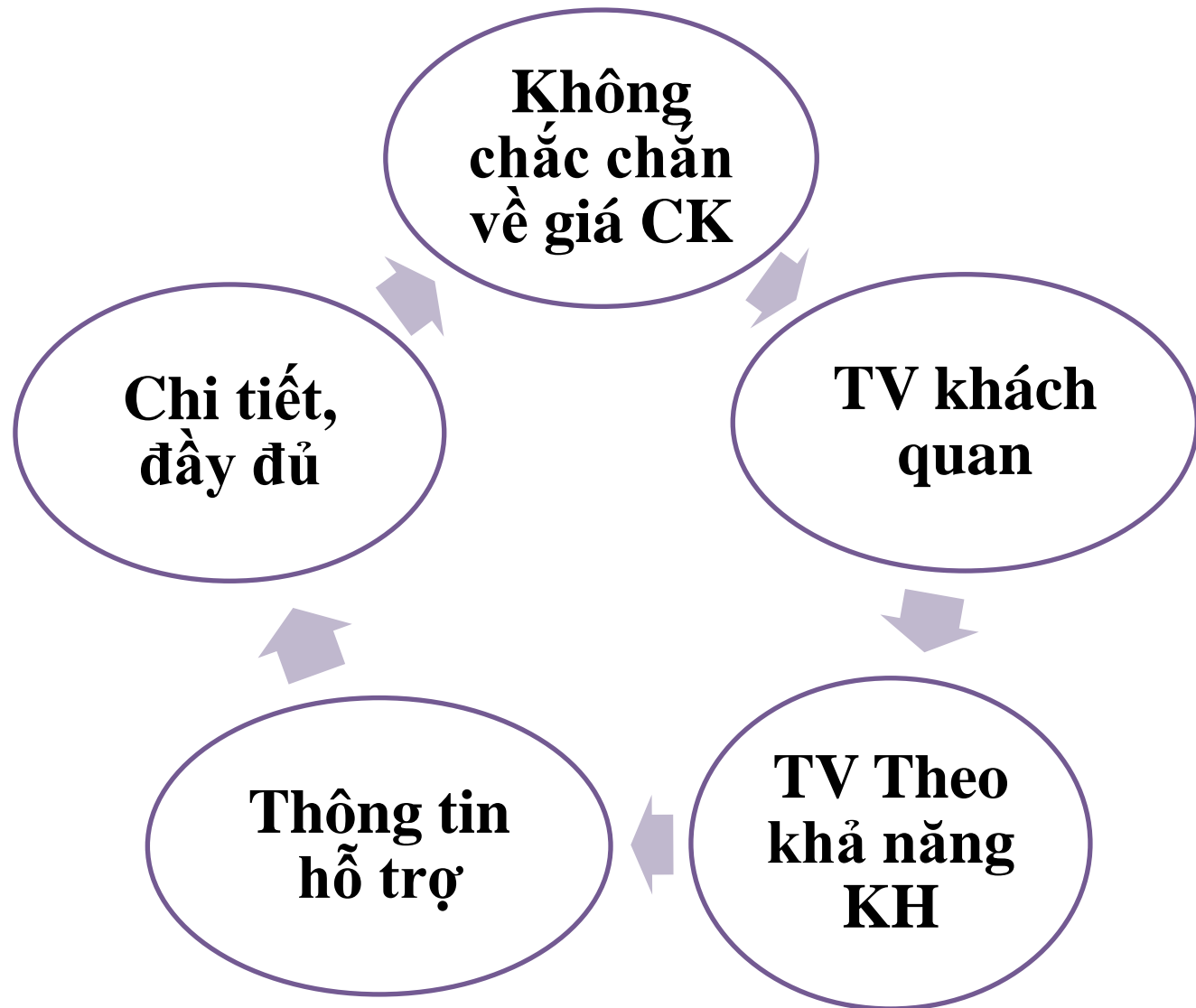
**CCHN PT TC, được  
hành nghề MG,  
TVĐT, tự doanh, TV  
BLPH**

**CCHNMG QLQ:  
được hành nghề MG,  
TVĐT. tự doanh, TV  
BLPH, QLTS**

**Chỉ được làm việc  
tại 1 vị trí chuyên  
môn trong 1 thời  
điểm**

**GĐ CTCK phải  
có CCHN  
PTTC hoặc  
QLQ**

# NGUYÊN TẮC TƯ VẤN ĐẦU TƯ CK



# Nguyên tắc TVĐT

- Quy tắc ĐĐNN
- Nghĩa vụ thông tin
- Tránh xung đột lợi ích
- Tính chuyên nghiệp
- Phù hợp với các quy định về CK
- Bảo mật

# Quyền và nghĩa vụ của nhà TVĐTCK ( CTCK)

- Thiết lập hệ thống KSNB, quản trị rủi ro, giám sát, ngăn ngừa xung đột lợi ích
- Ký hợp đồng bằng văn bản với KH
- Thu thập, tìm hiểu thông tin về TC, mục tiêu đầu t- , khả năng chấp nhận rủi ro của KH
- Thực hiện CBTT và chế độ báo cáo theo hợp đồng cam kết
- Công ty và nhà TVĐT thực hiện theo mức độ uỷ thác

# TRÁCH NHIỆM NHNCK

**Tuân thủ luật pháp**

**Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp**

**Thông báo cho SSC trong 5 ngày làm việc sau khi bị mất CCHNCK, thay đổi thông tin**

# YÊU CẦU ĐĐNN ĐỐI VỚI NHÀ PHÂN TÍCH- T- VẤN ĐT CK

- **Cẩn trọng** tối đa trong phân tích
- **Đảm bảo tính khách quan, độc lập, trung thực**
- **Bảo mật** tuyệt đối thông tin về KH, trừ khi KH đồng ý.
- **Liêm khiết**, Công bố xung đột lợi ích liên quan đến t- vấn- phân tích (CTCK-KH-ng- ời hành nghề CK)
- Chịu trách nhiệm tr- ớc pháp luật về TV, bồi th- ờng thiệt hại cho KH khi vi phạm hợp đồng TV



# **YOU CÒU ĐĐNN ẦOI VỚI NHÀ PHÂN TÍCH- T- VON TC**

**Trung thành với  
KH**

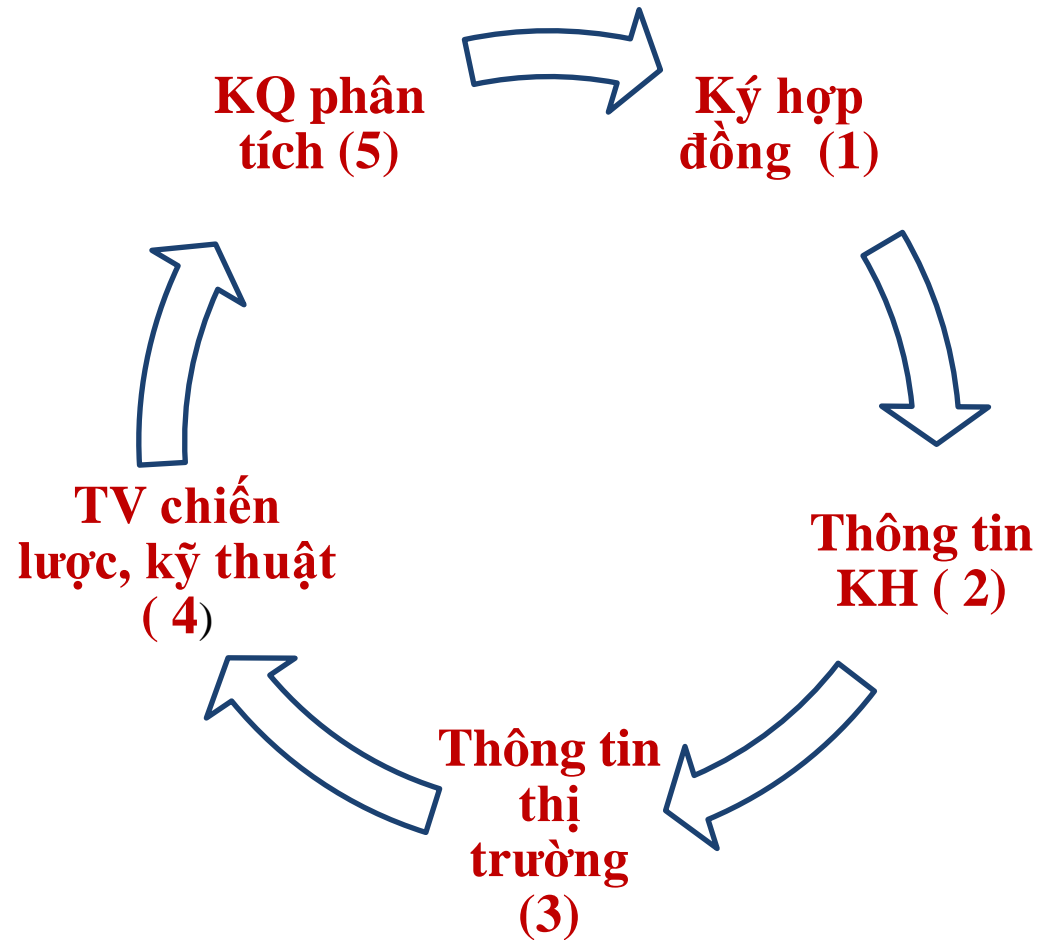
**Đối xử công bằng  
với KH**

**Không được gây hiểu  
lầm về giá cả, giá trị  
và bản chất của CK**

**Không được cung  
cấp thông tin sai  
về Cty mà mình  
cung cấp d.vụ TV**

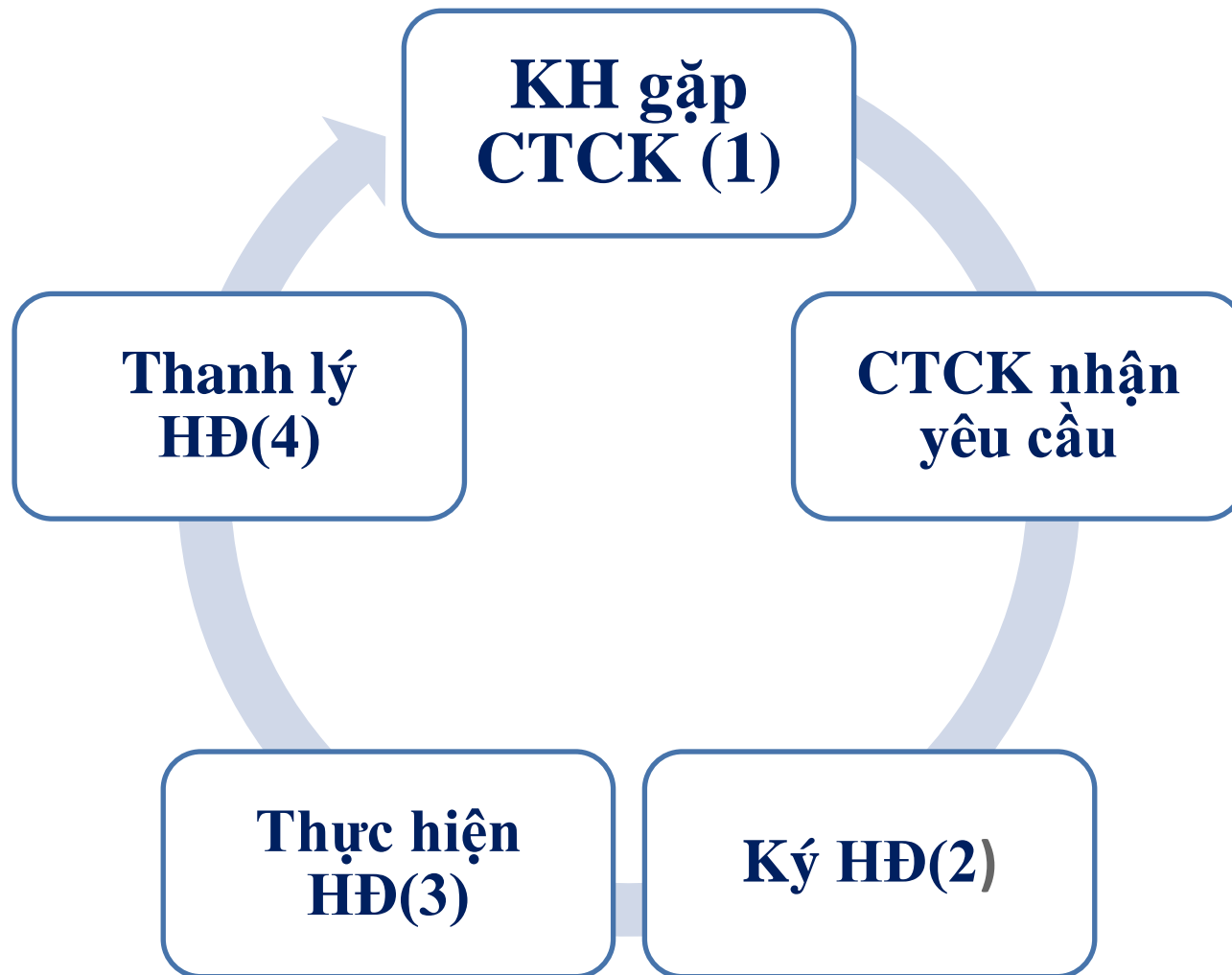
**Chuyên nghiệp,  
cần mẫn**

# 4. QUY TRÌNH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

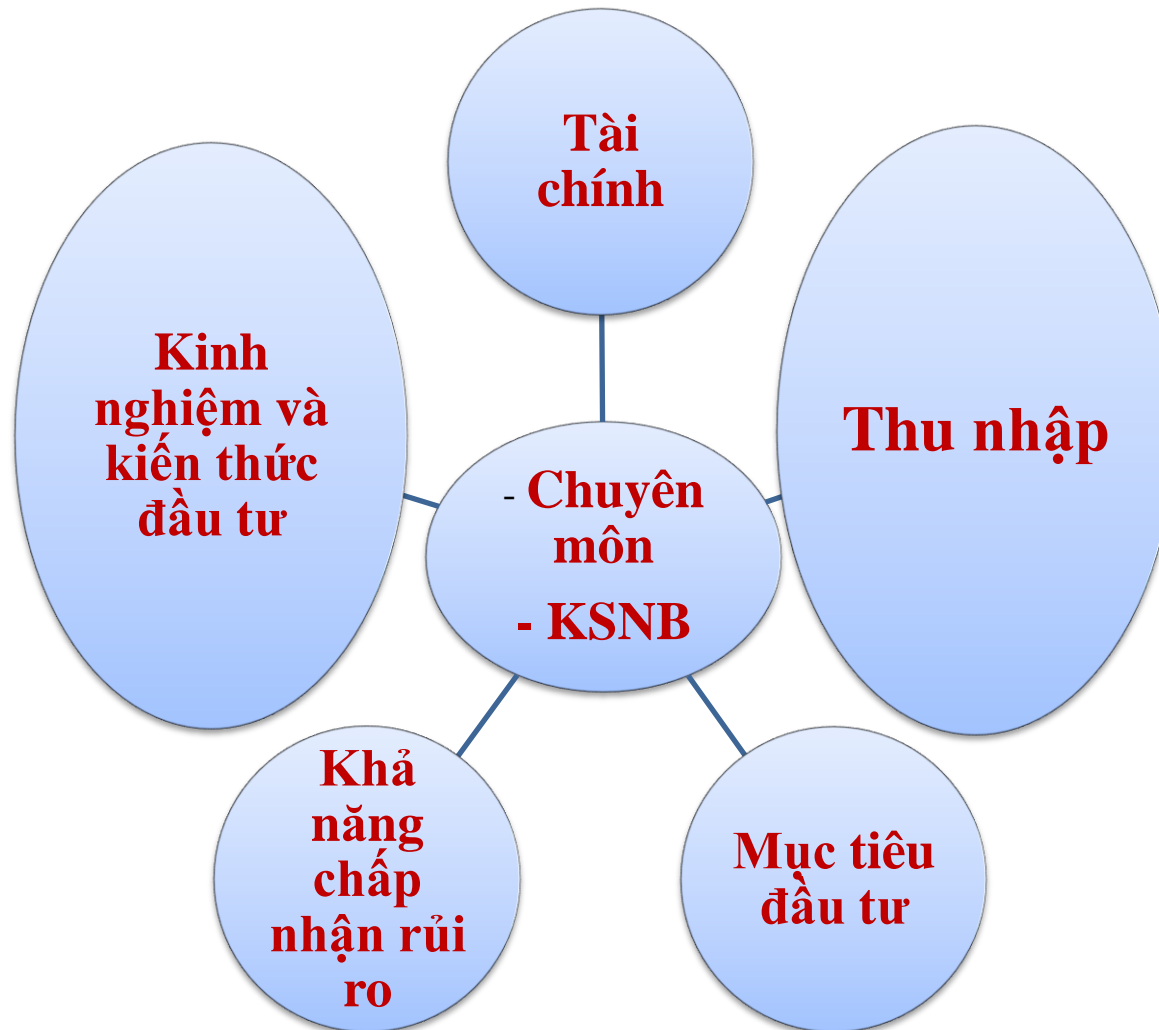




## 4. QUY TRÌNH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN ( theo hợp đồng)

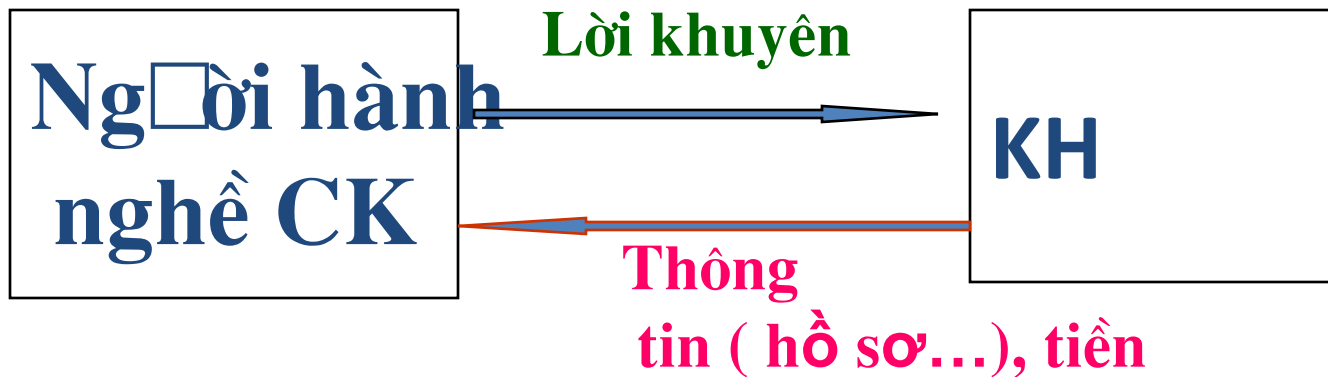


# Bước 1: Thu thập TT KH

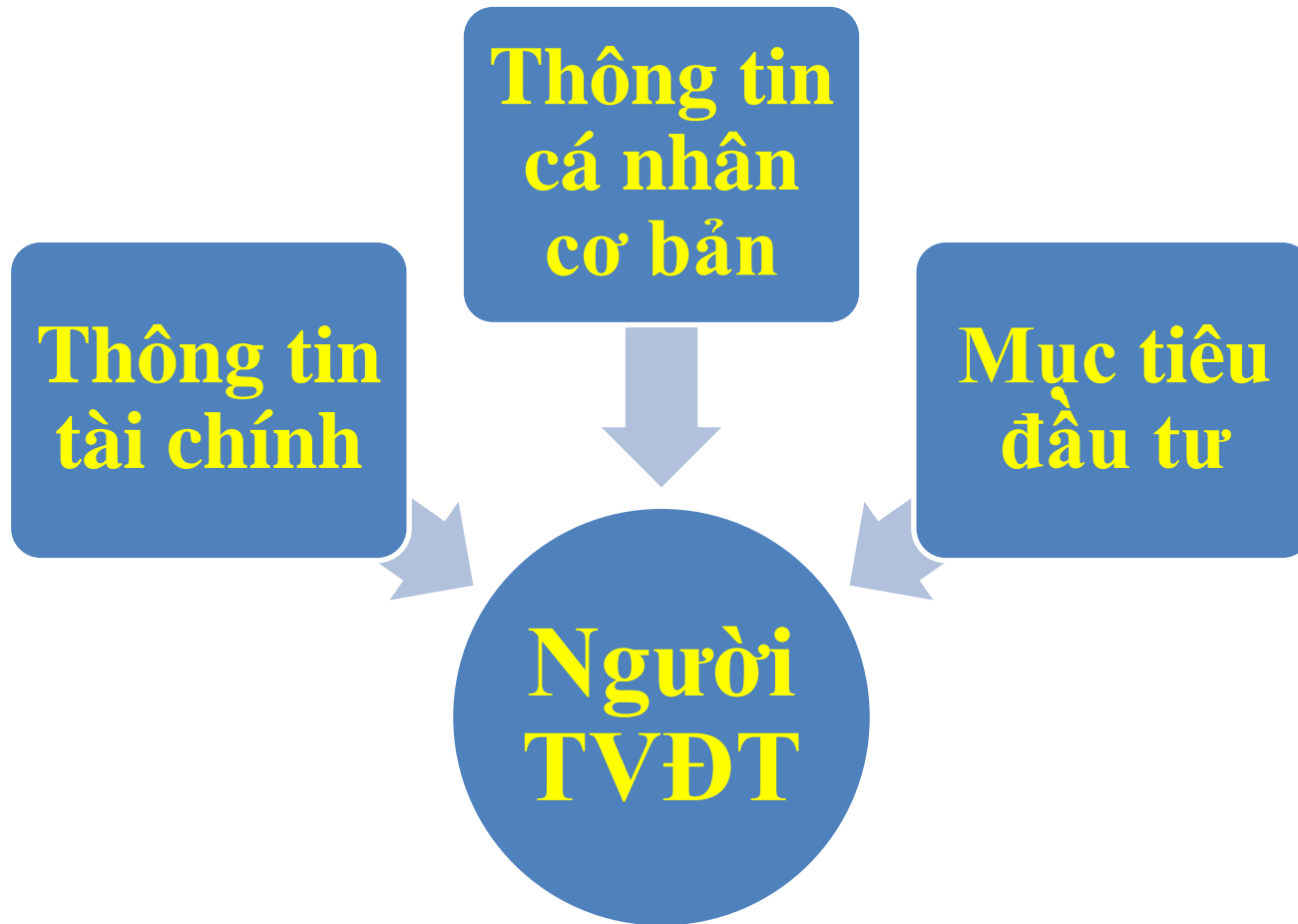


# TVĐT CK

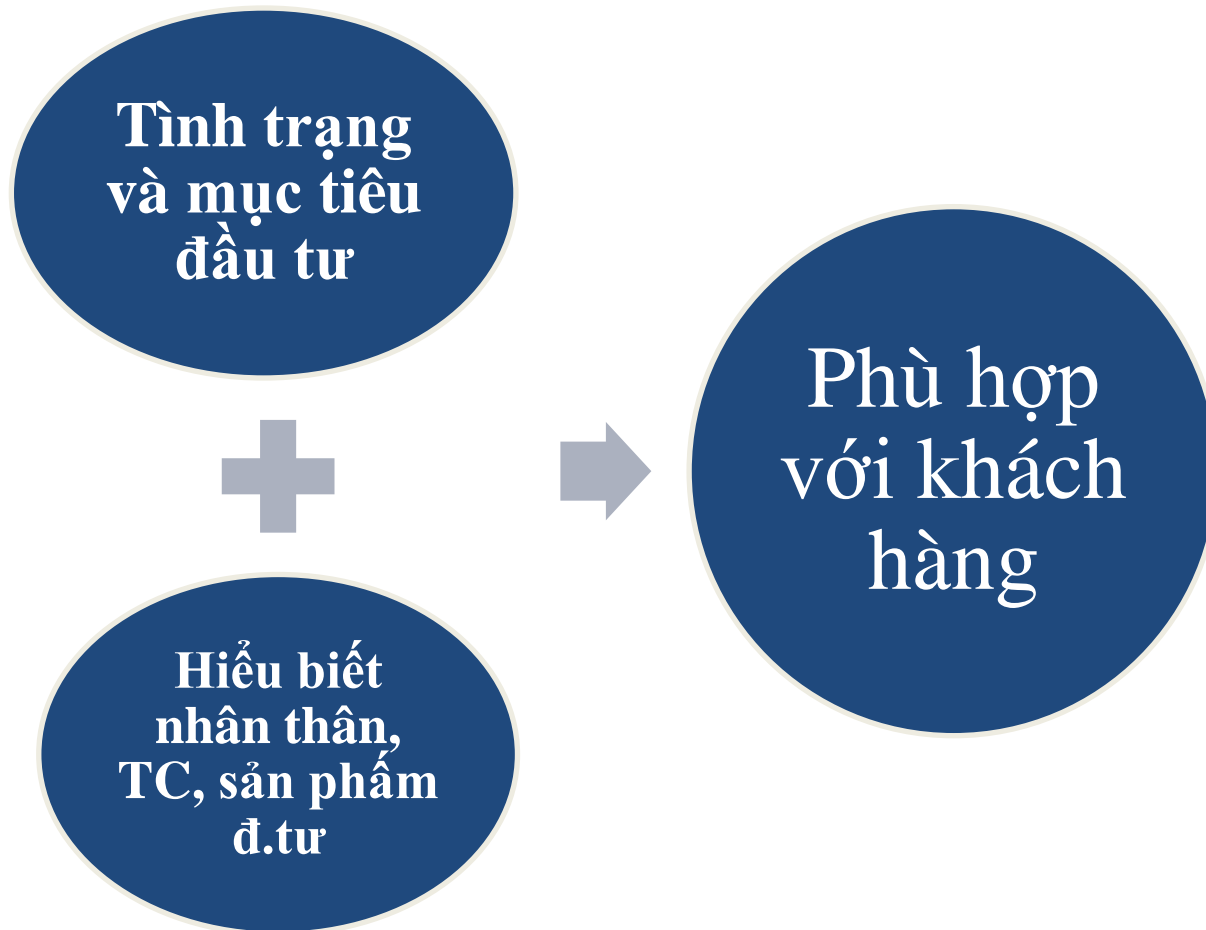
- Cẩn thận khi hành nghề
- > Có quy trình
- > Hiểu KH là nguyên tắc tối thượng



# Quy tắc “hiếu khách hàng”



# Quy tắc” Phù hợp với khách hàng”



# Bước 2: Ký hợp đồng

**Số tiền**

**Mức độ/ thời  
hạn uỷ thác**

**Mục tiêu  
đầu tư**

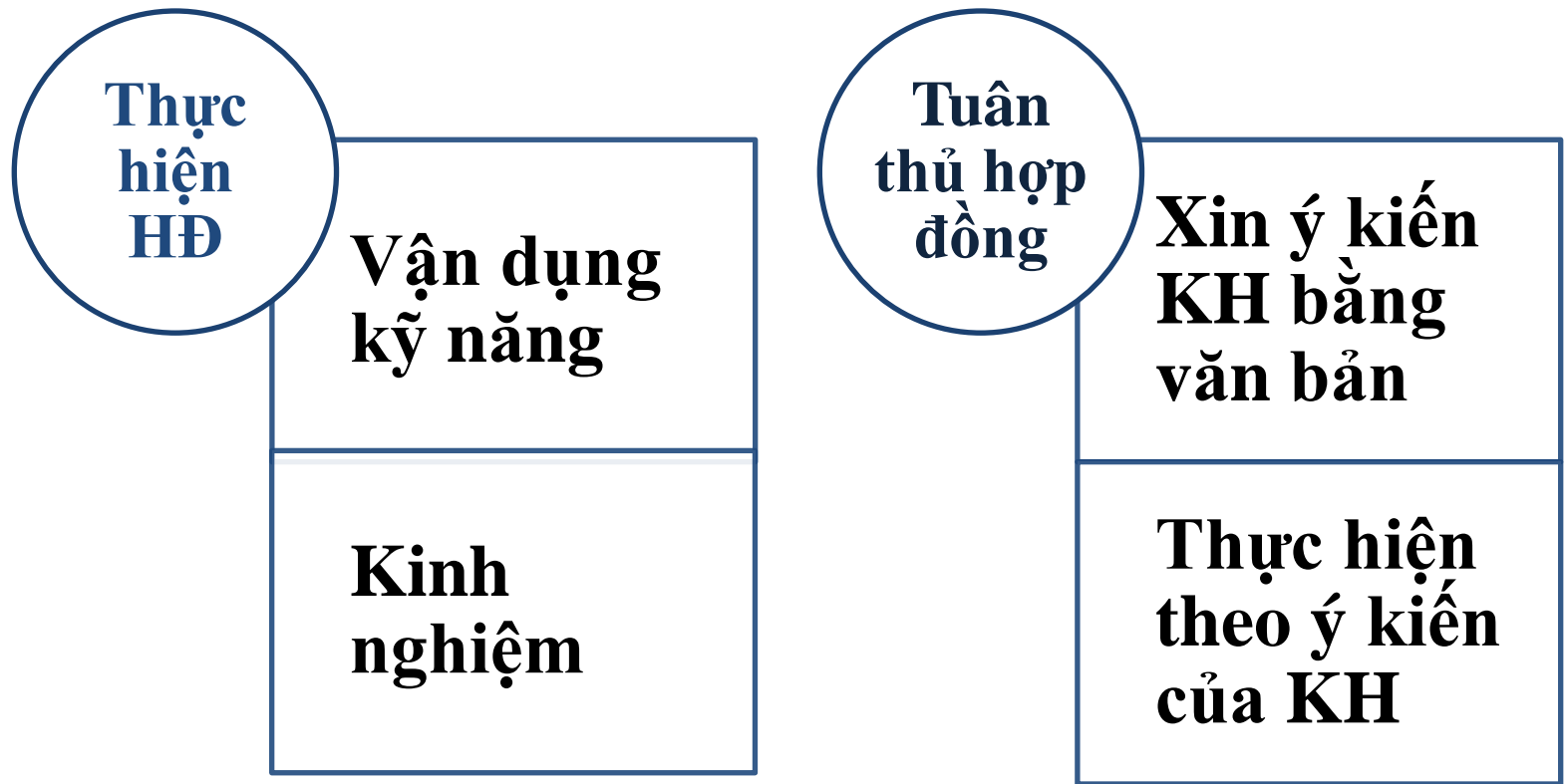
**Giới hạn  
quyền**

**Phạm vi  
trách nhiệm**

**Cách tính phí**

**Các loại phí**

# Bước 3: Thực hiện hợp đồng



# Bước 4: Thanh lý hợp đồng

Gia  
hạn/thanh lý  
HĐ

- Gia hạn
- Thanh lý

CTCK phá  
sản

- TK của KH được quản lý riêng



## 4.2. KẾ NỐI NG TV-T

- ❖ Xác lập quan hệ với KH
- ❖ Cung cấp thông tin cho KH
  - Cập nhật thông tin
  - Truyền đạt thông tin với KH
- ❖ T- vấn đối với các lệnh tự nguyện
- ❖ Phát hiện, phân loại, định dạng rủi ro sẽ phát sinh

## 4.2. KỸ NĂNG TVT

### Cung cấp/ truyền đạt thông tin

Cung cấp  
thông tin:  
chính  
xác, rõ,  
dễ hiểu

Cập nhật

Truyền  
đạt: bình  
đẳng, linh  
hoạt về  
hình thức

## 4.2. KẾ HOẠCH NG TV



### 4.3. Chế độ l- u giữ sổ sách và chứng từ

- ✓ Bản sao các quyền đ- ợc uỷ quyền
- ✓ Bản sao các thoả thuận bằng văn bản
- ✓ Các văn bản gốc mà nhà TVĐT nhận đ- ợc
- ✓ Bản sao/ghi âm các khiếu nại của KH
- ✓ Danh sách các TK mà nhà TVĐT đ- ợc uỷ quyền
- ✓ Bản sao các thông báo, giấy báo, tờ quảng cáo, bài báo, th- đầu t- ...

# TV ĐTCK Ở VIỆT NAM ( QĐ 27/2007)

- ✓ CTCK phải thu thập và quản lý thông tin về KH đã được KH xác nhận:
- ✓ Tình hình TC của KH
- ✓ Thu nhập của KH
- ✓ Mục tiêu đầu tư của KH
- ✓ Khả năng chấp nhận rủi ro của KH
- ✓ Kinh nghiệm và hiểu biết về đầu tư của KH

# NỘI DUNG TV ĐTCK Ở VN

1. Không được đảm bảo KQ đầu tư , không được trực tiếp hay gián tiếp, bù đắp một phần hay toàn bộ các khoản thua lỗ của KH do đầu tư CK ( trừ khi CTCK gây ra)
2. Không được TV đầu tư vào CK mà không cung cấp đủ thông tin
3. Không được cung cấp thông tin sai sự thật để dụ dỗ, mời gọi KH mua bán CK

# NỘI DUNG TV ĐTCK Ở VN ( tiếp)

1. CTCK phải TVĐT phù hợp với mục tiêu đầu tư và tình hình TC của KH
2. CTCK phải bảo mật thông tin nhận được từ người sử dụng DVTV trong quá trình tư vấn trừ khi KH đồng ý

## 4.4. Phí của nhà TVĐT

- Phí = % x GT TS trên TK
- Phí cố định, hoa hồng,
- Phí bình quân/năm
- Phí định kỳ
- Hoa hồng khi thực hiện GD qua MG
- Hoa hồng quản lý TS được uỷ thác đầu tư



## 5. Giám sát và tuân thủ của nhà TVĐT

- ✓ Các hành vi bị cấm
- ✓ Nội dung giám sát và tuân thủ của nhà tư vấn đầu tư

## 5.1. Các điều cấm với nhà TVĐT

- Thu phí không hợp lý
- CBTT của KH cho bên thứ ba
- CBTT sai lệch
- Sử dụng nguồn của bên thứ ba để đ- a ra các kiến nghị
- Cam kết lợi nhuận với KH
- Đ- a ra các khuyến nghị không phù hợp
- Không công bố về XĐLI có thể xảy ra
- Ký kết, thay đổi, mở rộng, rút ngắn, làm mới hợp đồng

# Các điều cấm ( tiếp)

- ❖ Đặt lệnh để mua/bán CK cho 1 TK KH sở hữu TK khi:
  - Không có uỷ quyền bằng văn bản
  - Thực hiện lệnh theo lệnh của bên thứ ba
  - Chấp nhận lệnh mà không được uỷ quyền bằng văn bản về GD trên TK KH
- ❖ Quy kết GD trong một TK của 1 KH
- ❖ Vay hoặc cho vay tiền hoặc CK từ/cho 1 KH
- ❖ PH, truyền bá, phân phối sản phẩm quảng cáo không đúng quy định của luật pháp
- ❖ Thu thêm phí ngoài phí đã thu

# Tác hại vi phạm ĐĐNN

- Suy giảm khả năng của nhà TVĐT khi thực hiện hợp đồng TV
- Giảm lòng tin của KH

## 5.2. Giám sát hoạt động của nhà TVĐT



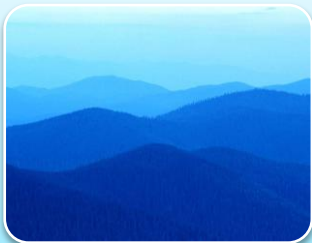
### **Chấp hành quy định**

- Luật lệ
- Điều lệ, quy chế CTCK



### **KT hợp đồng TVĐT**

- Số lượng
- Thực hiện hợp đồng



### **KT thực hiện chế độ phí**

- Biểu phí CTCK áp dụng
- Số phí thực thu & hạch toán phí

## 6. NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VỀ TVĐT(VN)

**CTCK có trách nhiệm ngăn ngừa XĐLI với KH**

- Công bố cho KH biết trước các XĐLI có thể phát sinh giữa Cty, người HNCK & KH

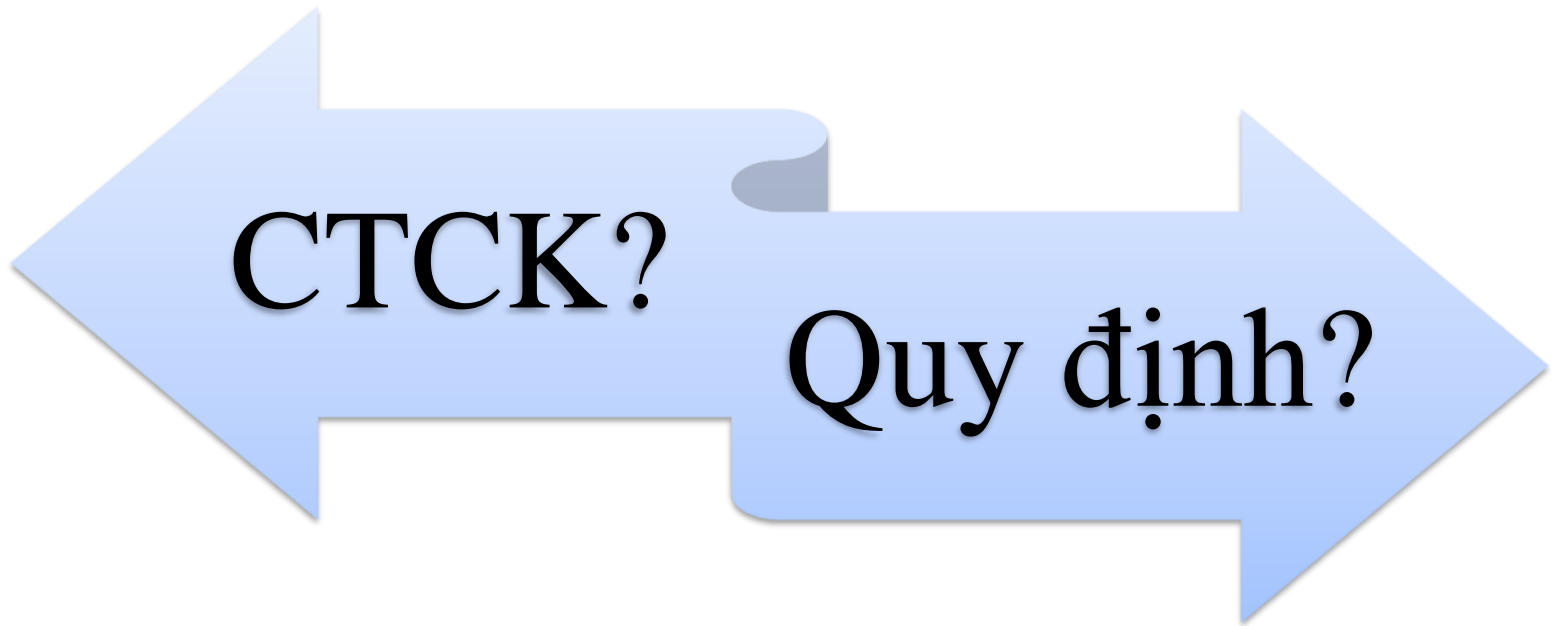
**CTCK, người HNCK**

- Phải công bố lợi ích của mình về CK đang sở hữu cho KH đang được TV về CK đó

# 4. NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VỀ TVĐT(VN)



# Kinh nghiệm tránh XĐLI





# NHÂN TỔ TV ĐT CK ở CTCK Việt Nam

